

Số: /BC-SYT

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công tác y tế tháng 11 năm 2021 và trọng tâm công tác tháng 12 năm 2021

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC TRONG THÁNG

I. Công tác chỉ đạo điều hành

1. Phòng, chống dịch COVID-19:
Tham mưu Chỉ đạo công tác phòng, chống dịch COVID-19; Hướng dẫn cách ly, theo dõi, giám sát đối với người về từ vùng dịch COVID-19; báo cáo tình hình phòng, chống dịch COVID-19.
2. Tiếp tục triển khai phân Vùng dịch theo Nghị quyết 128/NQ-CP của Chính phủ.
3. Đề xuất triển khai hoạt động Bệnh viện Điều trị bệnh nhân COVID-19 của tỉnh Quảng Ngãi (cơ sở 5) tại TTYT huyện Sơn Tịnh.
4. Tiếp nhận và bàn giao 08 máy vi tính từ nguồn tài trợ của DN Đoàn Ngọc Hào cho các Chốt kiểm tra y tế trên địa bàn tỉnh.
Tiếp nhận 20 liều thuốc điều trị Covid-19 do Tập đoàn Hoa Lâm tài trợ.
5. Tăng cường công tác phòng, chống bão, lụt; phòng chống cháy nổ tại các đơn vị. Tiếp nhận 20 cơ số thuốc PCLB của Bộ Y tế.
6. Tổ chức bàn giao cơ sở 255 Nguyễn Nghiêm – Tp Quảng Ngãi cho Thanh tra tỉnh.
7. Tổ chức cung ứng máy vi tính cho các Trạm Y tế xã phục vụ Dự án Hồ sơ sức khỏe điện tử.
8. Xây dựng Kế hoạch chuyên môn, nghiệp vụ năm 2022.
9. Báo cáo công tác cải cách hành chính năm 2021.
10. Chuẩn bị các điều kiện cho Bệnh viện Nội tiết hoạt động từ tháng 01/2022.
11. Kiểm tra an toàn của hệ thống chạy thận nhân tạo tại Bệnh viện đa khoa Đặng Thùy Trâm.
12. Tổ chức mở thầu, đánh giá HSDT gói thầu tập trung về vật tư tiêu hao, hóa chất, hóa chất xét nghiệm năm 2021.

II. Thực hiện chương trình mục tiêu Y tế - Dân số

1. Dự án Phòng, chống một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và các bệnh không lây nhiễm phổ biến:

a. Dự án phòng, chống lao:

Các hoạt động phòng, chống lao tiếp tục được duy trì. Số bệnh nhân lao được chuyển về điều trị tại các TTYT huyện, thành phố, thị xã.

b. Dự án phòng, chống sốt rét:

Tình hình sốt rét trên địa bàn toàn tỉnh ổn định, không có ca sốt rét ác tính, không có tử vong do sốt rét.¹

c. Dự án phòng, chống sốt xuất huyết:

Số người mắc sốt xuất huyết là: 421 ca, tăng 324 ca so với tháng 10/2021, không có tử vong.

d. Dự án bảo vệ sức khỏe tâm thần:

Duy trì công tác phát hiện và quản lý người bệnh tâm thần tại các tuyến. Khám phát hiện mới 0 trường hợp. Duy trì chương trình tâm thần tại 173 xã. Số bệnh nhân quản lý trong chương trình mục tiêu 2.681 người.

e. Dự án phòng, chống bệnh Đái tháo đường:

Tiếp tục duy trì các hoạt động tư vấn, tuyên truyền về phòng chống bệnh Đái tháo đường và quản lý, điều trị bệnh nhân theo đúng quy định.²

2. Dự án Tiêm chủng mở rộng:

Công tác tiêm chủng mở rộng được duy trì thực hiện tại 100% xã, phường, thị trấn, đảm bảo chất lượng, không có tai biến sau tiêm chủng.³

3. Dự án Dân số và phát triển:

- Dự án Dân số - Kế hoạch hóa gia đình:

Cung ứng phương tiện tránh thai (PTTT) và đảm bảo chất lượng PTTT cho các đối tượng có nhu cầu.⁴

Duy trì các hoạt động nâng cao chất lượng dân số: thực hiện đề án sàng lọc trước sinh và sơ sinh.⁵

- Dự án chăm sóc sức khỏe sinh sản: Cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản - Kế hoạch hóa gia đình đảm bảo an toàn.

4. Dự án An toàn vệ sinh thực phẩm:

Kiểm tra định kỳ tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể.⁶

Trong tháng không xảy ra ngộ độc thực phẩm.

5. Dự án Phòng, chống HIV/AIDS:

¹ Tổng số BN sốt rét trong tháng: 0 ca, số lượt người được cấp thuốc điều trị: 31, trong đó điều trị BN sốt rét 0 người, điều trị dự phòng 31 người. Tổng số lam và test nhanh xét nghiệm ký sinh trùng sốt rét 1.731 mẫu.

² Tổng số lần khám bệnh: 3.684 lượt người; trong đó, Đái tháo đường: 1.398.

³ Số trẻ em dưới 1 tuổi tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin cho 2.080 cháu, đạt tỉ lệ 10,41%

⁴ Tổng số người thực hiện các biện pháp tránh thai là 57.161, đạt 95,9%, giảm 1,7% so với cùng kỳ năm 2020. Tổng số trẻ sinh ra là 1.545 trẻ (828 nam/717 nữ, tỷ số giới tính 115,48/100), con thứ 3 trở lên là 153 trẻ chiếm tỷ lệ 9,9%

⁵ Sàng lọc trước sinh cho 1.138 bà mẹ và sàng lọc sơ sinh cho 1.001 trẻ em.

⁶ Toàn tỉnh kiểm tra 313 cơ sở thực phẩm, phát hiện vi phạm 13 cơ sở; nhắc nhở 13 cơ sở.

Trong tháng có 05 trường hợp nhiễm mới. Duy trì điều trị thay thế nghiện chất dạng thuốc phiện bằng Methadone: Hiện có 84 bệnh nhân đang điều trị.

6. Dự án Bảo đảm máu an toàn và phòng, chống một số bệnh lý huyết học:

Triển khai tổ chức vận động hiến máu tình nguyện. Trong tháng đã thu gom được 959 đơn vị máu, cộng dồn: 11.622 đơn vị.

7. Dự án theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện chương trình và truyền thông y tế:

Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe được duy trì thường xuyên bằng nhiều hình thức.⁷

III. Tình hình dịch bệnh và các hoạt động khác thuộc lĩnh vực dự phòng

1. Phòng, chống dịch Covid-19: (tính đến 15h00 ngày 17/11/2021)

- Số ca mắc Covid-19 tại tỉnh từ ngày 01/01/2021 đến nay: **2.139 ca** bệnh.
- Số ca mắc Covid-19 tại tỉnh từ ngày 26/6/2021 đến nay: **2.138 ca** bệnh.
- Trong đó:
 - + Số ca hiện đang điều trị: **503 ca** bệnh; Tái dương tính: **88**; Số ca khỏi bệnh: 1.624 ca bệnh; Tử vong: 11
 - Hoạt động truy vết từ ngày 26/6/2021 đến nay đã xác định: 8.949 trường hợp F1, 27.517 trường hợp F2.
 - Tổng số F1, F2 hiện đang cách ly: 1.529 trường hợp F1; 3.969 trường hợp F2.
 - Đang cách ly tập trung: 1.849 người.
 - Đang cách ly tại nhà: 4.705 người.

Tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19:

- Tổng số vắc xin theo Quyết định phân bổ của Bộ Y tế: 1.435.574 liều
- Tổng số vắc xin tỉnh đã nhận: 1.018.024 liều (71%)

⁷ Đưa 4 tin các hoạt động của ngành Y tế và 5 phóng sự tuần trên chương trình thời sự Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Thực hiện 5 Chuyên mục trên Báo Quảng Ngãi

Về lĩnh vực An toàn vệ sinh thực phẩm: Thực hiện 349 lượt tuyên truyền trên sóng Phát thanh; 01 lượt tin đăng website Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm.

Về lĩnh vực Dân số: Duy trì phối hợp thực hiện chuyên mục Dân số và Phát triển theo định kỳ: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh (03 tin); Cổng thông tin điện tử Sở Y tế (02 tin).

- Hoạt động truyền thông các Mô hình, Đề án tại huyện:

+ Phòng chống tảo hôn, tác hại của việc nạo phá thai, có 261 lượt người tham dự (Minh Long: 197 lượt; Nghĩa Hành: 64 lượt).

+ Hệ lụy đối với việc lựa chọn giới tính thai nhi: có 784 lượt người tham dự (Ba Tơ: 40 lượt; Bình Sơn 30 lượt; Minh Long: 161 lượt; Nghĩa Hành 523 lượt và Lý Sơn: 30 cán bộ, đảng viên).

+ Mộ Đức tổ chức tư vấn cho 144 bà mẹ về mục đích, lợi ích của sàng lọc trước sinh và sơ sinh.

- Tổng số vắc xin đã cấp cho các cơ sở tiêm chủng: 1.018.024 liều (100%)
- Tổng số vắc xin đã sử dụng: 885.663 liều, đạt tiến độ 87.0 %
- Số người đã tiêm chủng 1 mũi vắc xin: 798.274 người
- Số người đã tiêm chủng 2 mũi vắc xin: 146.880 người
- Tỷ lệ người được tiêm ít nhất 1 mũi vắc xin trong tổng dân số từ 18 tuổi trở lên toàn tỉnh: 90.4%, trong đó tỷ lệ người được tiêm chủng đủ 2 mũi là 16.6%.

Tình hình dịch bệnh khác:

Sở Y tế đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phát hiện sớm và báo cáo kịp thời tình hình dịch bệnh.⁸

2. Phòng chống mù lòa và các bệnh mắt khác:

Công tác phòng chống mù lòa và các bệnh mắt khác được duy trì thường xuyên.⁹

IV. Công tác khám, chữa bệnh

- Tổ chức tốt công tác khám, chữa bệnh tại các tuyến. Chất lượng khám, chữa bệnh từng bước được nâng cao, cơ bản đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân. Thực hiện tốt công tác phân tuyến kỹ thuật tại các tuyến, Quản lý, sử dụng thuốc đúng quy chế, đảm bảo an toàn, hợp lý. Triển khai 04 cơ sở thu dung điều trị bệnh nhân COVID-19. Do ảnh hưởng của dịch bùng phát mạnh tại các địa phương trong tỉnh, nên tình hình thu dung bệnh nhân của các cơ sở điều trị trong tỉnh đều giảm mạnh so tháng cùng kỳ năm trước.

- Thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý khám, chữa bệnh và thanh toán BHYT theo yêu cầu của Bộ Y tế và BHXH Việt Nam.

- Triển khai kỹ thuật mới: **kỹ thuật tiêu sợi huyết** cứu sống bệnh nhân liệt nửa người. Nhờ được điều trị kịp thời bằng kỹ thuật tiêu sợi huyết, một nữ bệnh nhân đã qua cơn nguy kịch và hồi phục nhanh sau khi bị đột quy nhồi máu não cấp.

Kết quả khám chữa bệnh trong tháng như sau: ¹⁰

V. Một số công tác khác

1. Công tác kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm:

Trong tháng đã kiểm nghiệm 30 mẫu thuốc (Mẫu kiểm tra 24, mẫu gửi đến 06), gồm 212 thử nghiệm. Phân loại: 28 mẫu, không phân loại: 02 mẫu. Kết quả: 24 mẫu đạt (80%).

⁸ Số ca mắc: Bệnh Tay - Chân - Miệng: 619, Cúm 172, Tiêu chảy 191, Ly trực trùng 17, Bạch hầu 0

⁹ Số lượt khám: 3.580, trng đó tại TT Mắt 621, Tổng số điều trị các bệnh về mắt 2.965, Số người đực TTT được phát hiện 606, Số ca mổ và đặt TTT nhân tạo 51/

¹⁰ Số lần khám bệnh: 153.601 (tuyến tỉnh: 38.528, tuyến huyện: 61.712, tuyến xã: 53.361), Số bệnh nhân nội trú: 12.041. Công suất sử dụng giường bệnh: 69,68% (Tuyến tỉnh: 78,53%; Tuyến huyện: 57,45%). Số lượt xét nghiệm: 168.046, Số lượt chụp X quang: 16.510, Số lượt siêu âm: 23.015, Số lượt chụp CT/MRI: 2.040.

2. Công tác Giám định y khoa: Tổ chức giám định theo định kỳ, tổng số giám định các loại: 36.

3. Công tác pháp y: Trong tháng, Trung tâm Pháp y tỉnh đã thực hiện 32 vụ.¹¹

4. Công tác đào tạo tại Trường CDYT Đặng Thùy Trâm:

- Thực hiện giảng dạy online các lớp sinh viên và các lớp bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp.

- Huy động 09 sinh viên tình nguyện hỗ trợ phòng chống dịch trên địa bàn TP. Quảng Ngãi.

- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp năm 2021.

- Rà soát các điều kiện chuẩn bị cho công tác phân loại kết quả học tập các lớp sinh viên năm thứ 3 chuẩn bị xét tốt nghiệp.

- Công tác tuyển sinh:

+ Thường trực Hội đồng tuyển sinh của Nhà trường xét tuyển các lớp cao đẳng, gửi giấy báo nhập học và làm thủ tục nhập học cho 134 thí sinh trúng tuyển.

+ Tiếp tục thực hiện công tác tuyển sinh năm 2021 theo Phương án đã được phê duyệt.

- Thực hiện công tác tuyển sinh các lớp ngắn hạn theo kế hoạch chung của Nhà trường.

B. TRỌNG TÂM CÔNG TÁC THÁNG 12/2021

1. Phòng, chống dịch Covid-19: tiếp tục tham mưu Chỉ đạo công tác phòng, chống dịch COVID-19; Hướng dẫn cách ly, theo dõi, giám sát đối với người về từ vùng dịch COVID-19; các báo cáo tình hình phòng, chống dịch COVID-19;

2. Đề xuất Chương trình công tác năm 2022 của UBND tỉnh thuộc lĩnh vực y tế.

3. Giao Chi tiêu kế hoạch chuyên môn cho các đơn vị trực thuộc Sở.

4. Tăng cường công tác phòng, chống bão, lụt; phòng chống cháy nổ tại các đơn vị.

5. Nghiệm thu các đề tài NCKH đã đăng ký thực hiện năm 2021.

6. Triển khai công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức năm 2021.

7. Triển khai hoạt động Bệnh viện Điều trị bệnh nhân COVID-19 của tỉnh Quảng Ngãi (cơ sở 5) tại TTYT huyện Sơn Tịnh.

8. Báo cáo trả lời chất vấn của Hội đồng nhân dân tỉnh.

9. Tiếp tục triển khai công tác tiêm chủng, đẩy nhanh tiến độ cập nhật số liệu tiêm chủng trên hệ thống tiêm chủng Quốc gia.

10. Phê duyệt Danh mục kỹ thuật, đăng ký mã KCB cho Bệnh viện Nội tiết.

¹¹ Trong đó: Giám định tử thi: 12; Giám định thương tích: 17 vụ. Khác 3 vụ

11. Tiếp tục đánh giá Hồ sơ dự thầu gói thầu VTTH, HC, HCXN. Chuẩn bị đấu thầu thuốc tập trung năm 2022.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Văn phòng Bộ Y tế;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban VHXH, HĐND tỉnh;
- Sở KH và Đầu tư;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Phòng PA08, PA03 (Công an tỉnh);
- Khối thi đua VH-XH;
- GD, các PGĐ Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các Phòng và Thanh tra Sở Y tế;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Xuân Mến

Phụ lục: Hoạt động khám chữa bệnh tại tuyến tỉnh và tuyến huyện:

TT	Cơ sở y tế	Giường bệnh Kế hoạch	Tổng số BN nội trú	Tổng số ngày ĐT nội trú	Công suất SDGB (%)	Ngày điều trị Nội trú BQ
A	TỔNG SỐ	3.835	12.041	80.170	69,68	6,66
I	Tuyến tỉnh	2.225	7.054	52.420	78,53	7,43
1	BV Đa khoa tỉnh	900	3.020	25.329	93,81	8,39
2	BVĐKKV ĐTT	260	896	6.000	76,92	6,70
3	BV Y học cổ truyền	220	63	1.057	16,02	16,78
4	BV Lao – Bệnh Phổi	110	84	2.115	64,09	25,18
5	Bệnh viện Sản - Nhi	600	2.838	15.700	87,22	5,53
6	Bệnh viện Tâm thần	110	79	1.900	57,58	24,05
7	Trung tâm Mắt	25	74	319	42,53	4,31
II	Tuyến huyện	1.610	4.987	27.750	57,45	5,56
1	Huyện Ba Tư	120	534	2.121	58,92	3,97
2	Huyện Bình Sơn	230	582	3.684	53,39	6,33
3	Huyện Lý Sơn	60	215	1.251	69,50	5,82
4	Huyện Minh Long	80	235	1.757	73,21	7,48
5	Huyện Mộ Đức	170	563	4.258	83,49	7,56
6	Huyện Nghĩa Hành	120	364	2.669	74,14	7,33
7	Huyện Sơn Hà	150	367	1.745	38,78	4,75
8	Huyện Sơn Tây	70	341	2.115	100,71	6,20
9	Huyện Sơn Tịnh	220	514	3.210	48,64	6,25
10	Huyện Trà Bồng	170	830	1.889	37,04	2,28
11	Huyện Tư Nghĩa	160	332	2.345	48,85	7,06
12	TP Quảng Ngãi	60	110	706	39,22	6,42
III	BV Tư nhân					
1	BV Mắt KTC	10	189	287	95,67	1,52
2	BV Phúc Hưng	45	594	2.957	219,04	4,98